TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 07/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ánh Sáng.
Ông Phạm Quốc Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Kim Châu Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 20/6/2023 đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1979 tại huyện S, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: thôn G, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thanh B, sinh năm 1950 và bà Trịnh Thị Lê N, sinh năm 1956; vợ: Mạc Ái N1, sinh năm 1986; con: có 01 người sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Đặng Thế V, sinh năm 1973 (đã chết);
Địa chỉ: thôn G, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định.
Đại diện hợp pháp của người bị hại gồm:
- Bà TrầnThị H, sinh năm 1984 (có mặt);
- Đặng Thị Nguyệt S, sinh năm 2008;
Người giám hộ cho Đặng Thị Nguyệt S là bà Trần Thị H – mẹ ruột (có mặt).
Đồng trú tại: thôn G, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định.

- Vợ chồng ông Đặng Vĩnh Tr, sinh năm 1950 (chết) và bà Châu Thị H2, sinh năm 1952 (có đơn vắng mặt);
Trú tại: thôn N, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định.
Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Tr là:

+ Đặng Thị H1, sinh năm 1975;
+ Đặng Thị Đ, sinh năm 1979;
+ Đặng Thế L, sinh năm 1981;
+ Đặng Thị H2, sinh năm 1990;
+ Đặng Thế H3, sinh năm 1992;
Đồng trú tại: thôn N, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định (có đơn vắng mặt).
+ Đặng Thị H4, sinh năm 1986 (có đơn vắng mặt);
Trú tại: thôn H5, xã G, huyện S, tỉnh Bình Định.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
Hợp tác xã Nông nghiệp G;
Địa chỉ: thôn G, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định.
Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đình Th, sinh năm 1959 (có mặt);
Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp G.
- *Người làm chứng:*
+ Ông Lê Văn D, sinh năm 1978 (vắng mặt);
Địa chỉ: thôn N, xã T1, huyện S, tỉnh Bình Định.
+ Ông Trần Công L, sinh năm 1962 (vắng mặt);
Địa chỉ: thôn T1, xã G, huyện S, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Hợp tác xã nông nghiệp G được Ủy ban nhân dân xã G giao nhiệm vụ thu gom rác thải sinh hoạt của người dân trên địa bàn xã. Do không có xe chở rác chuyên dụng nên Hợp tác xã nông nghiệp G đã sử dụng xe ô tô tải 77H-027.76 để phục vụ cho việc thu gom và chuyên chở rác. Để có thể chứa được nhiều rác hơn, Hợp tác xã đã cơi nới thùng xe ô tô tải 77H-027.76 bằng các tấm kim loại có độ cao từ 0,55m đến 0,9m gắn vào hai bên thành thùng xe và đuôi xe. Hợp tác xã thuê Phan Văn T ở thôn T1, xã G, huyện S (có giấy phép lái xe ô tô hạng C) làm lái xe cùng với Đặng Thế V, Trần Công L, Lê Văn D làm nhiệm vụ thu gom rác thải của nhà dân ở hai bên đường đưa lên xe ô tô, sau đó chở đi đổ tại điểm tập kết rác của huyện ở xã X vào mỗi thứ Năm và Chủ nhật hàng tuần.

Để cho việc thu gom rác được nhanh hơn, T, V, L, D tự thỏa thuận phân chia công việc với nhau như sau: T điều khiển xe ô tô tải 77H-027.76 đi chậm để người đi bộ vừa đi theo xe đưa rác thải từ bên lề đường của nhà dân đưa lên thùng xe; khi đi vào đoạn đường thôn xóm nhỏ hẹp cùng lúc phải gom rác ở 2 bên đường, có điểm tập kết rác của nhà dân nhiều thì T sẽ dừng lại; còn V, L, D sẽ luân phiên thay nhau một người ở dưới đất đi bộ theo xe để thu gom rác đưa lên xe, hai người còn lại sẽ đứng trên thùng xe để sắp xếp rác. T biết xe ô tô tải không được phép chở người trên thùng xe nhưng để hạn chế số chuyến đi thu gom rác nên T đồng ý để cho V, L, D đứng trên thùng xe chất rác khi xe đang chạy.

Theo lịch trình, vào khoảng 04 giờ thứ Năm ngày 10/11/2022, T điều khiển xe ô tô tải 77H- 027.76 đi dọc theo các tuyến đường thuộc thôn T1 và thôn G để

thu gom rác thải. T điều khiển xe đi chậm để L đi bộ theo xe gom rác từ hai bên lề đường của nhà dân đưa lên thùng xe, còn D và V đứng trên thùng xe để chất rác. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đi trên đường bê tông thuộc xóm 4, thôn T1 theo hướng từ Tây sang Đông để thu gom rác ở khu vực này. Vì có điểm rác nhiều nên T dừng xe lại để L gom rác đưa lên xe. Lúc này ở phía đuôi xe rác đã được chất ngang độ cao của các tấm kim loại, cao hơn nền thùng xe khoảng 1,5m, D đứng trên nền thùng xe ở phía trước đầu xe ném các bao rác về phía đuôi xe cho V đang đứng trên phần rác đã chất để xếp theo hướng từ đuôi xe về trước. Khi thấy L đưa hết rác dưới đất lên xe xong, T tiếp tục điều khiển xe đi chậm về phía trước. T nhìn thấy phía trước có đường dây điện dân sinh mắc ngang qua đường có độ cao so với mặt đường khoảng 4m, biết V và D đang đứng trên thùng xe nhưng chủ quan cho rằng nhóm của T đã đi qua nhiều lần dưới đường dây điện này và chưa xảy ra hậu quả gì nên vẫn tiếp tục cho xe chạy về trước. Lúc này V đang đứng quay mặt về phía sau xếp rác nên không thấy có đường dây điện mắc ngang qua đường, khi xếp các bao rác xong và quay mặt lại về phía trước thì bị đường dây điện vướng vào cổ làm bật ngã ngửa ra sau rơi xuống đường. T điều khiển xe đi được 2m thì phát hiện trụ tre chống đường dây điện bị gãy đổ nên dừng xe lại. Hậu quả ông V bị thương, cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định nhưng do thương tích nặng nên đến ngày 11/11/2022 thì tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 393/2022/PY-TT ngày 21/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Nguyên nhân chết của Đặng Thế V là do chấn thương sọ não chảy máu lan tỏa hai bán cầu điều trị không hồi phục.

Dấu vết vụ tại nạn giao thông được mô tả tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và bản ảnh.

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CHIENTHANG, biển số 77H-027.76; đã xử lý trả lại cho Hợp tác xã Nông nghiệp G – Người đại diện là ông Trần Đình Th.

Về dân sự: Bị cáo T và Hợp tác xã nông nghiệp G đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 102.300.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm. Quá trình điều tra, đại diện bị hại Trần Thị H bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTS ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về bồi thường thiệt hại: Đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì bồi thường gì thêm nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết ăn năn hối hận về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 04 giờ ngày 10/11/2022, Phan Văn T, có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải 77H-027.76 đi thu gom rác thải sinh hoạt của người dân trên địa bàn xã G. Thuận biết rõ xe ô tô tải 77H-027.76 chỉ chở hàng hóa không thuộc trường hợp được phép chở người trên thùng xe nhưng để việc thu gom rác được nhanh hơn, hạn chế số chuyến phải chở nên T đã để cho Đặng Thế V và Lê Văn D đứng trên thùng xe để xếp rác do Trần Công L gom rác từ hai bên lề đường của nhà dân đưa lên khi xe đang tham gia giao thông. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T1, thấy phía trước có đường dây điện mắc ngang qua đường có độ cao so với mặt đường khoảng 4m, biết rõ trên thùng xe có V và D đang đứng xếp rác nhưng T vẫn chủ quan cho rằng nhóm của T đã đi qua dưới đường dây điện này nhiều lần và chưa xảy ra hậu quả gì nên vẫn để cho V và D đứng trên thùng xe và tiếp tục cho xe chạy qua dưới đường dây điện. Lúc này V đang đứng ở phía sau đuôi xe trên đống rác đã xếp trước đó có độ cao khoảng 1,5m so với nền thùng xe quay mặt về phía sau để xếp rác nên không thấy có đường dây điện mắc ngang qua đường, khi xếp các bao rác xong và quay mặt lại về phía trước thì bị đường dây điện vướng vào cổ làm bật ngã ngửa ra sau rơi xuống đường bê tông bị thương. Hậu quả V đã tử vong do chấn thương sọ não chảy máu lan tỏa hai bán cầu điều trị không hồi phục.

Hành vi của Phan Văn T đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 72 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Phan Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. T đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Đã bồi thường xong, đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Phan Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/7/2023).

2.2 Giao bị cáo Phan Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện S, tỉnh Bình Định quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Phan Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện S;
- Cơ quan CSĐT CA huyện S;
- Cơ quan THAHSCA huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phương Thảo